

## NHỮNG NÉT TƯƠNG ĐỒNG GIỮA HAI VỊ LÃNH TỤ V.I. LÊNIN VÀ HỒ CHÍ MINH

Nhận bài:

01 – 01 – 2015

Chấp nhận đăng:

25 – 03 – 2015

<http://jshe.ued.udn.vn/>

Nguyễn Thế Hoàn

**Tóm tắt:** Trong lịch sử phong trào cách mạng thế giới, hiếm có một thời đại nào lại sản sinh ra hai vị lãnh tụ thiên tài đại diện cho hai trào lưu cách mạng của hai dân tộc anh hùng: cách mạng vô sản và cách mạng giải phóng dân tộc. Đó là Vladimir Ilich Lênin và Hồ Chí Minh. Đáng nói hơn, trong cuộc đời và sự nghiệp vĩ đại của họ lại có những nét tương đồng. Với bài viết này chúng tôi xin đề cập đến những khía cạnh, những nét tương đồng đó: nơi sinh ra và tuổi ấu thơ; quãng đời hoạt động và lãnh đạo cách mạng; đạo đức tác phong và tính nhân văn cao cả; lòng tôn kính và sự ngưỡng mộ của nhân dân đối với Lênin và Hồ Chí Minh...

**Từ khóa:** điểm chung; nét tương đồng; lãnh tụ; I.V Lênin; Hồ Chí Minh.

### 1. Đặt vấn đề

Lênin và Hồ Chí Minh là hai nhà cách mạng vĩ đại, công hiến của 2 ông không chỉ dành cho hai dân tộc, hai đất nước Nga và Việt Nam, mà còn cho cả nhân loại. Mặc dầu được sinh ra từ hai quê hương, hai dân tộc khác nhau, nhưng hoàn cảnh gia đình, quá trình lớn lên và hoạt động cách mạng của hai ông có những điểm tương đồng hết sức thú vị và kì lạ. Tìm hiểu những tương đồng của Lênin và Hồ Chí Minh, chúng tôi muốn làm rõ hơn chân dung của hai lãnh tụ cách mạng vĩ đại của nhân loại thế kỷ XX.

### 2. Nội dung

#### 2.1. Tương đồng về hoàn cảnh gia đình và tuổi thơ ấu

Chúng ta đều biết rằng Lênin và Hồ Chí Minh sinh ra và lớn lên trong một gia đình nghèo khó. Ông nội của Lênin là một nông nô. Bố của Lênin là một giáo viên trung học có tư tưởng tiến bộ [1]. Ông nội của Bác Hồ là một nông dân. Ông Nguyễn Sinh Huy (tức Nguyễn Sinh Sắc) thân sinh ra Hồ Chí Minh là một nhà nho có tinh thần yêu nước [2]. Xuất thân trong một gia đình như vậy nên Lênin và

Hồ Chí Minh đã sớm chịu ảnh hưởng tư tưởng tiến bộ và khí phách của cha ông trong cuộc đời và sự nghiệp của mình.

Cả Lênin và Hồ Chí Minh đều có hai anh, chị đầu và hai người em kế. Đó là Chị Anna, anh Alêchxandro (Xasa) của Lênin và chị Nguyễn Thị Thanh và anh Nguyễn Sinh Khiêm của Hồ Chí Minh. Những người này đã sớm bước vào con đường đấu tranh cách mạng. Cuộc sống và tấm gương của họ đã có tác động không nhỏ đến nhận thức và tình cảm của Lênin và Hồ Chí Minh.

Đều là đứa con thứ ba trong gia đình, lúc nhỏ Lênin và Hồ Chí Minh đều là những học trò rất thông minh và chăm chỉ học tập, ham hiểu biết những điều mới lạ. Ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, Lênin và Hồ Chí Minh đã tỏ ra là người có chí khí cách mạng, đấu tranh chống lại nền giáo dục tư sản, giáo dục thực dân phản động và đều đã bị nhà trường đê quốc, thực dân đuổi học. Lênin bị đuổi ở trường Cadan còn Hồ Chí Minh bị đuổi ở trường Quốc học Huế.

Tuổi trẻ của Lênin và Hồ Chí Minh đều đã phải trải qua nhiều thử thách nặng nề. Năm 1886, bố của Lênin đột ngột qua đời. Năm 1901, bà Hoàng Thị Loan – thân mẫu của Bác Hồ lâm bệnh nặng rồi qua đời lúc Người mới 11 tuổi. Gia đình của Lênin và Hồ Chí Minh chưa nguôi nỗi đau thương ấy thì bất hạnh mới lại ập đến. Bố mất được ba tháng thì người anh ruột của Lênin là Xasa bị chính quyền Nga hoàng bắt và hành quyết. Sau khi mẹ mất một

\* Liên hệ tác giả

Nguyễn Thế Hoàn

Trường Đại học Quảng Bình

Email: hoandhq@gmail.com

Điện thoại: 0935094099

thời gian, đứa em út của Bác Hồ là Nguyễn Sinh Nhuận cũng không còn nữa [3].

Trong gia đình thì như vậy, ngoài xã hội Lênin và Hồ Chí Minh cũng đã tận mắt chứng kiến sự thống khổ của người dân đang quần quai trong sự áp bức của chủ nghĩa đế quốc. Hơn ai hết, Lênin và Hồ Chí Minh đã sớm ý thức được nỗi nhục của người lao động làm thuê và người dân nô lệ. Từ sự đau xót đến sự cảm thông sâu sắc cuộc sống của người dân cũng như của bản thân, Lênin và Hồ Chí Minh đã sớm hun đúc cho mình lòng yêu thương nhân loại, sự đồng cảm với những con người bị áp bức bóc lột. Chính tình cảm đó đã thúc đẩy Lênin và Hồ Chí Minh quyết chí tìm ra con đường cách mạng để đánh đổ chủ nghĩa đế quốc, thực dân thống trị.

## 2.2. Tương đồng về quá trình hoạt động cách mạng gian nan

Trên con đường đi đến chân lý cách mạng, có lẽ trong số các lãnh tụ của giai cấp vô sản và các dân tộc thuộc địa thì Lênin và Hồ Chí Minh đã trải qua một quãng đời hoạt động hết sức khó khăn. Có thể nói đó là những năm tháng hết sức cơ cực và gian khổ. Mặc dù vừa hoạt động vừa kiếm sống trong hoàn cảnh bất hợp pháp, bên cạnh cuộc sống vật chất thiếu thốn, Lênin và Hồ Chí Minh đều thường xuyên bị sự theo dõi, rình mò của bọn mật thám, cảnh sát và của nhà đương chức, nhưng Lênin, Hồ Chí Minh vẫn không hề nao núng. Bất cứ ở đâu, trong hoàn cảnh nào hai ông đều một mực trung thành với lý tưởng, say sưa hoạt động và luôn tỏ ra là người chiến sỹ cách mạng trung kiên.

Trước khi trở thành nhà cách mạng, hai ông đều đã là những nhà báo có uy tín. Vừa là người viết bài, người biên tập và cũng là chủ bút của nhiều tờ báo có tiếng tăm như “Tia lửa”, “Người vô sản”, (Lênin), báo “Người cùng khổ”, “Việt Nam hồn”, “Thanh niên” (Hồ Chí Minh). Đặc biệt hai ông đã hoạt động ở rất nhiều nước trên thế giới. Nếu Lênin đã có mặt hầu khắp các nước châu Âu như Đức, Italia, Ba Lan, Tiệp Khắc, Anh, Pháp... thì Hồ Chí Minh cũng đã đặt chân đến không chỉ các nước ở châu Á, châu Âu mà còn nhiều nước ở châu Mỹ, châu Phi, kể cả những đất nước tự do và cả những trời nô lệ với chỉ mong muốn tìm ra con đường giải phóng cho dân tộc, cho nhân loại.

Điều trùng hợp ngẫu nhiên là hai ông đã dừng lại khá lâu trên đất Pháp. Chúng ta đều biết rằng nước Pháp lúc bấy giờ được coi là cái nôi của phong trào cách mạng thế giới và Công xã Pari

giống như ngọn hải đăng mà những chiến sỹ cách mạng khắp năm châu bốn biển đều hướng về. Ở Pháp, Lênin đã sống và hoạt động hơn ba năm. Lênin đã tích cực tham gia phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân. Đối với Hồ Chí Minh, thời kỳ ở Pháp là thời kỳ đánh dấu bước ngoặt hết sức quan trọng không chỉ đối với hành trình tìm đường cứu nước của Người mà còn quyết định đến vận mệnh của cả dân tộc Việt Nam. Có lẽ trong số thủ đô của các nước châu Âu thì Pari là nơi đã chứng kiến và ghi đậm những kỷ niệm sâu sắc của hai vị lãnh tụ vĩ đại này trong quãng đời hoạt động cách mạng.

Một trong những nét tương đồng giữa Lênin và Hồ Chí Minh trên những chặng đường hoạt động là sự biểu hiện một nghị lực phi thường và tinh thần lạc quan vô bờ bến của người cộng sản. Mặc dù cuộc sống thiếu thốn trăm bề, điều kiện làm việc hết sức căng thẳng, nhưng hai ông không bao giờ nản chí, vẫn cố gắng tìm nơi nương tựa để sống và hoạt động. Với số tiền nhuận bút ít ỏi, hai ông đã biết dùng để nuôi sống bản thân, vừa mua thêm sách báo để học tập và nghiên cứu. Có những lúc hầu như tuyệt vọng vì tòa soạn bị đóng cửa do báo đăng những tư tưởng tiên bộ, hai ông phải tạm chuyển sang nghề khác như rửa ảnh hoặc quét tuyết... để kiếm sống.

Suốt thời kỳ hoạt động, Lênin chính thức bị bắt giam vào nhà tù hai lần: một lần ở Pêtecbuga và một lần ở Áo trong hơn một năm. Còn một lần bị đày ở Xibêri ba năm (1897 - 1900). Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng bị bắt vào tù hai lần: lần thứ nhất tại Hương Cảng (1931 - 1933), lần thứ hai ở Quảng Tây (1942) hơn một năm và bị đi đày trong 13 huyện với hơn 30 nhà tù khác nhau. Trong những năm tháng tù đày gian khổ, hai ông vẫn không ngừng hoạt động cách mạng. Riêng Lênin đã viết hơn 30 tác phẩm. Chủ tịch Hồ Chí Minh viết “Nhật ký trong tù” với trên 140 bài, điều đó nói lên rằng tù ngục, đày đọa không làm lung lạc nghị lực phi thường và không thể hủy diệt tinh thần lạc quan cách mạng của hai ông.

Lúc cách mạng gặp khó khăn, Lênin phải tạm lánh trong một túp lều cỏ bên cạnh hồ Razolip (Pêtrôgrat), vừa chỉ đạo phong trào cách mạng vừa viết tác phẩm nổi tiếng “Nhà nước và cách mạng” và những vấn đề quan trọng khác. Hình ảnh ấy của Lênin giúp chúng ta liên tưởng đến hình ảnh của Bác Hồ trong những ngày ở hang Cốc pố (Pắc Bó, Cao Bằng). Tại đây Người vừa dịch lịch sử Đảng Cộng sản Liên Xô, vừa chuẩn bị cho Hội nghị

Trung ương lần thứ 8, vừa viết “Việt Nam quốc sử diễn ca” và nhiều tài liệu tuyên truyền, những chỉ thị lịch sử kịp thời chỉ đạo cách mạng.

Thật là thiếu sót nếu như không nói đến vai trò của Lênin và Hồ Chí Minh trong việc sáng lập Đảng vô sản kiểu mới ở Nga và ở Việt Nam, cũng như công lao của hai ông trong việc rèn luyện, giáo dục đội ngũ những người cộng sản và sáng suốt qua cảm chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua những thử thách khó khăn để sau 15 năm ra đời, Đảng đã lãnh đạo cách mạng thành công ở cả hai nước. Năm 1903, Đảng công nhân xã hội dân chủ Nga (B) ra đời và đến cuối năm 1917, cách mạng tháng Mười thành công. Năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập và đến năm 1945, cách mạng tháng Tám thắng lợi, lật đổ chế độ thực dân, phong kiến.

### **2.3. Tương đồng về tư duy chính trị sắc sảo, khôn khéo và nhạy bén**

Sự tương đồng giữa Lênin và Chủ tịch Hồ Chí Minh còn được thể hiện ở chỗ là người lãnh đạo cách mạng có một nhãn quan chính trị sáng suốt, nhạy bén, nhận định đúng thời cơ và có những quyết định sáng suốt mang tầm vóc lịch sử. Năm 1914, sau khi Chiến tranh thế giới lần thứ nhất bùng nổ, Lênin đã nhận định: Cách mạng vô sản sẽ thành công trong một số nước, thậm chí một nước riêng lẻ, nếu nước đó là khâu yếu nhất trong sợi dây chuyền của chủ nghĩa đế quốc. Trong thời kỳ các nước bận chiến tranh, đó là thời cơ tốt cho cách mạng. “Biến chiến tranh đế quốc thành nội chiến cách mạng”. Khẩu hiệu đó vang lên như hồi kèn xung trận kêu gọi giai cấp vô sản thế giới vùng lên chống chiến tranh đế quốc. Nước Nga năm 1917 tình thế cách mạng đã chín muồi. Lênin đã táo bạo đề ra kế hoạch khởi nghĩa vũ trang, phát động giai cấp công nhân và nhân dân lao động Nga nổi dậy lật đổ chế độ Nga hoàng làm nên cách mạng tháng Mười vĩ đại. “Lịch sử sẽ không tha thứ cho những người cách mạng hôm nay có thể chiến thắng (và nhất định sẽ thắng lợi hôm nay) mà lại để chậm trễ vì đợi đến ngày mai, không khéo họ phải tồn thất nhiều, không khéo họ sẽ mất tất cả” [4].

Năm 1941, khi Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn ác liệt, mặc dù phe phát xít đang thắng thế nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận định: “Phe Đồng minh nhất định thắng, thắng lợi này sẽ đưa đến sự xuất hiện một loạt các nước xã hội chủ nghĩa trong đó có Việt Nam sẽ độc lập vào năm 1945”. Người cho rằng đây là thời cơ ngàn

năm có một của dân tộc ta. “Dù có phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải giành độc lập tự do” [5]. Vì vậy, Người đã phát động toàn dân tổng khởi nghĩa trong cả nước, lật nhào ngai vàng của phong kiến thực dân, giành thắng lợi cho cách mạng tháng Tám năm 1945. Và không chỉ Việt Nam, sau Chiến tranh thế giới thứ hai, một loạt các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu đã ra đời.

Rõ ràng, những dự đoán thiên tài ấy, những quyết định có tính chất lịch sử ấy là sự thể hiện một tầm nhìn rộng lớn xuyên suốt thời gian, bao quát không gian, thấy trước tương lai tiền đồ cách mạng của một trí tuệ lỗi lạc và nắm bắt được chính xác quy luật vận động và phát triển của lịch sử mà ít có được như lãnh tụ như Lênin và Hồ Chí Minh. Hơn nữa sau khi cách mạng thành công, hai ông trở thành người sáng lập nhà nước kiểu mới. Nếu Lênin là người sáng lập nên nhà nước vô sản đầu tiên trên thế giới, thì Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng là người sáng lập nên nhà nước công-nông dân đầu tiên ở các nước thuộc địa và phụ thuộc.

Vào hai thời điểm khác nhau của hai nước: nước Nga Xô Viết năm 1918 và Việt Nam năm 1946, chúng ta lại bắt gặp một sự trùng hợp trong sách lược phân hóa, cô lập kẻ thù và sự nhân nhượng có nguyên tắc của Lênin và Hồ Chí Minh. Trong hoàn cảnh bị bọn đế quốc bao vây tứ phía, chính quyền cách mạng đang thời kỳ trứng nước, khoảng cách giữa tồn tại và không tồn tại chỉ còn gang tấc, Lênin và Hồ Chí Minh đã có những quyết định hết sức sáng suốt, tài tình và táo bạo trong việc ký kết Hòa ước Brestlitốp (3-3-1918) và Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946) để tranh thủ thời gian củng cố lực lượng, chuẩn bị cho cuộc chiến đấu sống mái với kẻ thù.

Mặc dầu phải chịu những điều kiện hết sức nặng nề và đau đớn, với sự nghi kỵ hiểu lầm, nhưng cuối cùng hai ông đã chiến thắng. Nước Nga Xô Viết đã đẩy lùi được cuộc phong tỏa của liên quân 14 nước đế quốc. Nước Việt Nam đã tống cổ được 20 vạn quân Tưởng về nước. Con thuyền cách mạng của hai nước đã vượt qua thác ghềnh nguy hiểm cập bến bờ thắng lợi.

### **2.4. Tương đồng về đạo đức, lối sống gần dân và yêu dân**

Khi đề cập đến đạo đức cách mạng của Lênin và Hồ Chí Minh không chỉ nói tới tình thương yêu vô hạn đối với nhân dân, sự hy sinh tận tụy cho sự nghiệp cách mạng, cho Tổ quốc mà còn tìm thấy ở hai ông đức tính cần, kiệm, liêm, chính, lối sống lành mạnh, giản dị và khiêm nhường. Suốt cuộc đời

của hai ông chỉ lo cho dân, cho nước, không màng danh lợi và không bao giờ chịu nhận một khoản ưu đãi nào dành riêng cho mình. Lênin và Hồ Chí Minh muốn được sống bình đẳng với mọi người, cùng có quyền lợi và nghĩa vụ như một công dân.

Sau ngày Cách mạng tháng Mười thắng lợi, nước Nga lâm vào tình cảnh kiệt quệ “như con bệnh ốm liệt giường”, nạn đói ngày càng trầm trọng nhất là trong thời kỳ nội chiến, mỗi Hồng quân và mỗi công nhân một ngày chỉ nhận được 200gram bánh mỳ đen chấm muối. Lênin cũng chỉ nhận một suất như mọi người và đã từng nhịn đói với họ khi không còn có đủ bánh mì. Sau Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa cũng trong tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã đồng cam cộng khổ với nhân dân sau nạn đói 1945. Chẳng những thế, Người còn gương mẫu thực hiện cứ một tuần nhịn ăn một bữa để góp phần cứu giúp đồng bào đang bị chết đói. Cả hai ông đều sống một cuộc sống hết sức giản dị. Ở Điện Kremli, gia đình của Lênin sống trong một ngôi nhà không lớn lắm với những đồ dùng hết sức đơn giản. Bác Hồ của chúng ta cũng vậy, Người sống trong ngôi nhà sàn đơn sơ giữa thủ đô Hà Nội, với bộ quần áo ka ki, đôi dép cao su và những vật dụng giản đơn như con người của Bác. Nhất là mỗi khi nhận được quà biếu, hai ông đều cảm ơn nhưng ngay lập tức gửi sang cho các nhà trẻ.

Một trong những phẩm chất đáng quý của Lênin và Hồ Chí Minh là luôn luôn gần gũi, sâu sát với quần chúng. Mặc dù bận trăm công nghìn việc nhưng hai ông vẫn giành thời gian để gặp gỡ nhân dân, xem xét tình hình, nguyện vọng của nhân dân và kiểm tra công việc. Đi tới đâu hai ông cũng ân cần hỏi thăm sức khỏe, đời sống của đồng bào, thăm hỏi giai cấp công nhân và nhân dân lao động đang làm việc trong nhà máy, trên cánh đồng. Nếu Lênin đã cùng công nhân vác gỗ xây nhà trong ngày lao động cộng sản chủ nghĩa thì Hồ Chí Minh đã cùng với nông dân cấy lúa, tát nước chống hạn.

Sinh thời Lênin đã có hàng trăm lần xuống cơ sở sản xuất, nhà máy, nông trường quốc doanh... thì Chủ tịch Hồ Chí Minh theo sự thống kê của chúng tôi thì tính riêng trong 10 năm (1955 - 1965) xây dựng chủ nghĩa xã hội, Bác Hồ đã thực hiện 700 lượt đi thăm các địa phương, công trường, xí nghiệp Hợp tác xã.... Việc làm đó không chỉ là sự thăm hỏi đơn thuần mà đã tạo nên sự gần gũi, đồng cảm để người dân có thêm sức mạnh làm nên những điều kì diệu trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Biết bao người Liên Xô (cũ) và Việt Nam dù ở nơi xa vẫn thường thấy như vị lãnh tụ của mình luôn thấu hiểu cuộc sống, tâm tư, tình cảm của họ. Chính vì vậy, khi nói đến lòng tôn kính và sự ngưỡng mộ của nhân dân đối với hai ông thì chúng ta không thể quên được những tình cảm nồng nàn và sự yêu thương vô hạn của giai cấp công nhân và các dân tộc bị áp bức trên thế giới. Và có lẽ không có hình ảnh của một vị lãnh tụ nào lại in sâu vào trái tim và khối óc của hàng triệu người trên trái đất như hình ảnh Lênin và Hồ Chí Minh. Khi còn sống họ không chỉ coi hai ông là hai vị lãnh tụ thiên tài mà còn coi hai ông là cha, là Bác. Khi hai ông qua đời, đã trở thành cái tang chung của nhân loại.

Ngày nay trên thế giới đã có biết bao nhiêu thành phố, quảng trường, đại lộ, nhà máy, các trường đại học và những con tàu đã được vinh dự mang tên Lênin, Hồ Chí Minh. Các tác phẩm của hai ông để lại trở thành di sản nhân loại, được dịch ra nhiều thứ tiếng và xuất bản hàng triệu cuốn sách.

### 3. Kết luận

Rõ ràng trong cuộc đời và sự nghiệp của Lênin – Hồ Chí Minh đã có nhiều nét tương đồng. Sự tương đồng ấy được thể hiện trong cái vĩ đại nhưng cũng hết sức bình thường. Nếu chúng ta đem so sánh hai vị lãnh tụ này để tìm ra những nét giống nhau trong cái chung của con người lỗi lạc thì thật sai lầm. Bởi vì, mọi sự so sánh đều khập khiễng. Nêu ra những vấn đề trên, người viết bài này muốn làm sáng tỏ những chân lý sau:

1. Sự xuất hiện của thiên tài bao giờ cũng là sản phẩm của một thời đại. Kết quả sản phẩm ấy góp phần thúc đẩy thời đại tiến lên.

2. Hành động đúng quy luật lịch sử và xã hội sẽ tạo nên những kỳ công vĩ đại.

3. Cuộc đời trong sáng, phẩm chất cao đẹp đã làm cho người lãnh đạo trở thành bất tử.

Thật là vinh dự cho nước Nga Xô Viết, cho đất nước Việt Nam có Lênin – Hồ Chí Minh vĩ đại. Tên tuổi và sự nghiệp của hai ông sẽ sống mãi muôn đời. Để kết thúc bài viết này, chúng tôi xin mượn lời của một giáo sư Nhật Bản Singô Sibata nói trong cuộc mít tinh ở Tôkyô ngày 25 – 9 – 1969: “*Tinh thần cách mạng dũng cảm của Hồ Chí Minh trong cuộc đấu tranh cho tự do và độc lập; sự cống hiến trọn vẹn của Người cho nhân dân, tình trong sạch, khiêm tốn, quảng đại và thanh khiết của Người – những từ này để miêu tả nhân phẩm của Lênin là*

*miêu tả nhân phẩm Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh – Lenin của Việt Nam”.*

### Tài liệu tham khảo

[1] Tiểu sử Lenin vắn tắt (1985), NXB Sự thật Hà Nội.

[2] Tiểu sử Chủ tịch Hồ Chí Minh (1988), NXB Chính trị quốc gia.

[3] Sơn Tùng (1999), Búp sen xanh, NXB Kim Đồng.

[4] Lê Nin – Toàn tập (1970), tập 26, trang 20.

[5] Võ Nguyên Giáp (1981), Uống nước nhớ nguồn, NXB Quân đội nhân dân.

## SIMILARITIES BETWEEN THE TWO LEADERS - V.I. LENIN AND HO CHI MINH

**Abstract:** In the history of the world's revolutionary movements, rarely did we find an age in which there existed two talented leaders as the two most outstanding representatives of the two revolutionary trends of the two heroic nations: the proletarian revolution and the national liberation revolution. They are Vladimir Ilyich Lenin and Ho Chi Minh. Remarkably, between them there are many things in common in their great working lives and their revolutionary causes. This paper presents those similarities in terms of their birthplaces, childhoods, revolutionary lives and leadership, morals and manners, noble humanity; it also mentions the people's respect and admiration for Vladimir Ilyich Lenin and Ho Chi Minh...

**Key words:** things in common; similarities; leaders; V.I. Lenin; Ho Chi Minh.